

CHỈ SỐ HÀI HÒA GIÁ TIÊU DÙNG

HICP

TS. Nguyễn Trí Duy, ThS. Nguyễn Thị Minh Ánh***

Giới thiệu

Hiện nay, bên cạnh các chỉ số giá truyền thống, chỉ số hài hòa về giá tiêu dùng (HICP) cũng được coi là một trong những thước đo lạm phát chuyên sâu, hơn nữa có tính so sánh giữa các quốc gia. Chỉ tiêu này cũng trở thành một công cụ đắc lực trong việc phân tích kinh tế, hoạch định chính sách cho chế độ tiền lương, phúc lợi xã hội hoặc các công cụ tài chính. Ngoài ra, HICP cũng được sử dụng để đánh giá sự hội tụ về giá với quan điểm của một quốc gia tham gia liên minh tiền tệ.

Đối với Việt Nam, để đo lường mức độ lạm phát, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) hiện vẫn đang được sử dụng như một thước đo chính thức, trong khi đó những hiểu biết về chỉ số HICP còn tương đối mới. Chính vì vậy, trong bài viết này, tác giả sẽ trình bày một số hiểu biết tổng quan về HICP, phương pháp tính toán và làm rõ điểm khác biệt giữa HICP và CPI.

* Phó Viện trưởng, Viện Khoa học Thống kê

** Nghiên cứu viên, Viện Khoa học Thống kê

Tổng quan về chỉ số hài hòa giá tiêu dùng

Khái niệm chỉ số hài hòa giá tiêu dùng

Chỉ số hài hòa về giá tiêu dùng (Harmonized Indices of Consumer Prices), viết tắt là "HICP", là chỉ số giá tiêu dùng được đưa ra bởi các quốc gia Thành viên Liên minh Châu Âu bằng cách sử dụng phương pháp hài hòa giá (định nghĩa tại Quy định (EU) 2016/792)¹. Về bản chất, HICP là một loại chỉ số giá tiêu dùng.

Mục đích của chỉ số hài hòa giá tiêu dùng

Về cơ bản, HICPs được sử dụng để đo lường lạm phát trên cơ sở so sánh. Cụ thể, chỉ số HICP có thể dùng để tổng hợp và so sánh trực tiếp giữa các quốc gia về mức độ lạm phát giá tiêu dùng. Chỉ tiêu này được sử dụng với hai mục đích chính. Một là, HICP được dùng như một chỉ số để đánh giá sự hội tụ giá cả khả năng một quốc gia gia nhập liên minh tiền tệ. Hai là, HICP được coi như thước đo ổn định giá cả cho chiến lược chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương khu vực.

¹ <https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/PDF/?uri=CELEX:32016R0792&rid=1>

Ngoài ra, giống như bất kỳ chỉ số giá tiêu dùng nào khác, HICP được sử dụng để phân tích kinh tế và lập chỉ mục các hợp đồng.

Tại châu Âu, chỉ số hài hòa về giá tiêu dùng (HICP) được sử dụng như thước đo lạm phát cho khu vực chung đồng Euro. HICP theo dõi lạm phát giá tiêu dùng dựa trên mô hình chi tiêu của người tiêu dùng ở mỗi quốc gia tại EU. HICP cũng được Hệ thống Ngân hàng Trung ương Châu Âu sử dụng để nhằm đo lường mức độ đạt được mục tiêu ổn định giá cả và hiệu quả thực hiện các chính sách tiền tệ.

So sánh HICP và CPI

Điểm giống nhau giữa HICP và CPI

Cả CPI và HICP đều đo lường sự thay đổi trong mức giá trung bình của một rổ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng cố định, đồng thời cả hai chỉ số này đều sử dụng hệ thống phân loại COICOP (Phân loại tiêu dùng cá nhân theo mục đích sử dụng). CPI và HICP có chung đối tượng tham chiếu chính là chi tiêu hộ gia đình. Một điểm tương đồng khác chính là nguồn dữ liệu sử dụng trong việc tính toán cả hai chỉ tiêu trên là dữ liệu giá bán hàng/dịch vụ tiêu dùng, được thu thập từ các cửa hàng bán lẻ hàng hóa hoặc các bên cung cấp dịch vụ. Ngoài ra, hai chỉ tiêu CPI và HICP cũng có chung phương pháp luận trong việc tính toán (đều dùng công thức Laspeyres). Cả hai chỉ tiêu đều được biên

soạn từ những chỉ tiêu giá thành phần, hài hòa giữa khu vực và quốc gia.

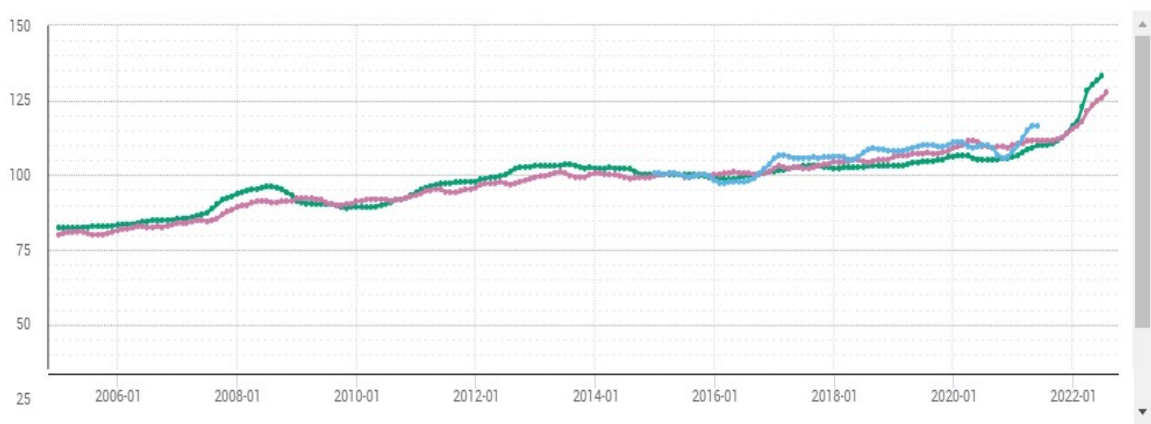
Điểm khác giữa HICP và CPI

Ra đời trước HICP, giữa CPI và chỉ tiêu này có một số điểm khác biệt cụ thể. Nếu như HICP tuân theo một phương pháp hài hòa cho phép so sánh giữa các quốc gia để phục vụ các nhu cầu cụ thể trong bối cảnh liên minh kinh tế và tiền tệ và được xây dựng để đánh giá sự ổn định giá cả và không nhằm mục đích chỉ dùng ở chỉ số giá sinh hoạt thì CPI quốc gia được thiết lập với mục đích chính là đo lường sự biến động giá cả sinh hoạt tại quốc gia. Chính vì vậy, phương pháp tính HICP có thể khác biệt so với CPI. HICP sử dụng ước tính chớp nhoáng (flash estimate) bằng cách sử dụng dữ liệu sơ bộ nhận được từ các cơ quan Thống kê quốc gia của các quốc gia thành viên trong khu vực.

Tại châu Âu, dữ liệu HICP được công bố hàng tháng bởi Eurostat bao gồm một số chỉ tiêu như chỉ số HICP nói chung (prc_hicp_midx), tỷ lệ thay đổi hàng năm (prc_hicp_manr), tỷ lệ thay đổi hàng tháng (prc_hicp_mmor), tỷ lệ thay đổi trung bình trong 12 tháng (prc_hicp_mv12r).

Hình ảnh dưới đây minh họa kết quả tính toán chỉ số HICP so sánh với chỉ số giá sản xuất, chỉ số giá các mặt hàng nông nghiệp và chỉ số giá nhập khẩu đã được cơ quan Thống kê châu Âu công bố:

Y axis zoom level: 1.25 x



[Producer price index](#)
[Harmonised index of consumer prices](#)
[Agricultural commodity price index](#)
[Import price index](#)

Disclaimer

Nguồn: https://ec.europa.eu/eurostat/databrowser/view/PRC_FSC_IDX_custom_1540825/bookmark/line?lang=en&bookmarkId=a7824765-32cc-4cca-8ad9-e805ec1eacb3

Sự khác biệt cụ thể giữa CPI và HICP được chỉ ra chi tiết trong bảng sau:

CPI	HICP
Là chỉ tiêu chính thức đo lường mức độ lạm phát tại hầu hết các quốc gia trên thế giới	HICP hiện nay là một chỉ số quốc tế, đã và đang giúp so sánh tỷ lệ lạm phát giữa các quốc gia thành viên trong Liên minh Châu Âu (EU).
Các mặt hàng không thuộc phạm vi bao phủ bao gồm: (1) Ma túy, (2) Mại dâm	Các mặt hàng không thuộc phạm vi bao phủ bao gồm: (1) Ma túy (2) Cho thuê nhà ở được ủy quyền (3) Các trò chơi may rủi (4) Dịch vụ mại dâm (5) Bảo hiểm nhân thọ (6) Bảo hiểm công liên quan đến sức khỏe (7) các dịch vụ trung gian tài chính
Tại châu Âu, các mặt hàng thuộc phạm vi bao phủ của CPI: 634 mặt hàng	Tại châu Âu, các mặt hàng thuộc phạm vi bao phủ của HICP: 626 mặt hàng Các mặt hàng thuộc phạm vi bao phủ của CPI

	<p>nhưng không thuộc phạm vi bao phủ của HICP gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> (1) Lãi suất thế chấp (2) Vật liệu xây dựng (3) Thuế động cơ – phương tiện động cơ (4) Thuế động cơ - ô tô có động cơ (5) Bảo hiểm sửa chữa nhà ở (6) Bảo hiểm nhà ở (7) Bảo hiểm xe cơ giới (8) Đăng ký thành viên thương mại
--	--

Phương pháp tính chỉ tiêu HICP

Công thức tính HICP

Việc tính toán chỉ số HICP tuân theo phân loại ECOICOP (Phân loại tiêu dùng cá nhân theo mục đích của Châu Âu) và phương pháp luận đã được thống nhất theo khu vực Liên minh Châu Âu.

Việc tính toán chỉ số HICP cũng dựa trên việc quan sát thay đổi về giá tiêu dùng của những nhóm mặt hàng và dịch vụ đại diện. Quyền sở hữu dụng trong tính toán dựa trên cơ cấu chi tiêu tiêu dùng cá nhân trong khu vực hộ gia đình với số liệu thống kê tài khoản quốc gia từ hai năm trước.

Liên quan đến rổ hàng hóa được sử dụng để tính HICP, hiện nay HICP được tính bởi việc thu thập giá của 12 mặt hàng cấp I: (1) Thực phẩm, (2) Rượu và thuốc lá, (3) Quần áo, (4) Nhà ở, (5) Thiết bị gia dụng, (6) thiết bị y tế, (7) Phương tiện giao thông, (8) Truyền thông, (9) Dịch vụ giải trí và văn hóa, (10) Dịch vụ giáo dục. Các mặt hàng cấp I sẽ tiếp tục được chi tiết hóa thành các mặt hàng cấp cao hơn thuộc rổ hàng đại diện.

Vì HICP không tính các sản phẩm nào không thuộc chi tiêu tiêu dùng cuối cùng bằng tiền của hộ gia đình và các hoạt động có thu phí chưa có phương pháp xử lý hài hòa, do đó, các danh mục không nằm trong HICP sẽ bao gồm: (1) Ma túy, (2) Cho thuê nhà ở được ủy quyền, (3) Các trò chơi may rủi, (4) Dịch vụ mại dâm, (5) Bảo hiểm nhân thọ, (6) Bảo hiểm công liên quan đến sức khỏe, (7) các dịch vụ trung gian tài chính

Về bản chất, HICP được tính là chỉ số loại Laspeyres dạng chuỗi đo lường sự thay đổi trung bình của giá giữa thời kỳ tham chiếu giá và thời kỳ so sánh (hiện tại là năm 2015).

Công thức Laspeyres

$$p^{0,t} = \sum \frac{p^t}{p^0} * w^{0,b}$$

Trong đó (p) là giá của mặt hàng, (t) là kỳ hiện hành so với kỳ tham chiếu (0), (w) là quyền số tiêu dùng của mặt hàng tại kỳ (b) trước thời kỳ tham chiếu (0). Các ước tính quyền số phải dựa trên dữ liệu của năm t-2, được xem xét và cập nhật để làm cho chúng đại diện cho năm t-1.

➤➤➤ NGHIÊN CỨU • TRAO ĐỔI

Về quyền số của mặt hàng tiêu dùng trong tính toán HICP hiện được phân chia thành 5 cấp độ khác nhau theo phân loại ECOICOP (Phân loại tiêu dùng cá nhân theo mục đích của Châu Âu). Giá trị quyền số là đại diện chi tiêu của hộ gia đình trên lãnh thổ kinh tế của mỗi quốc gia, về bản chất là tiêu dùng cuối cùng của hộ bằng tiền đối với mỗi loại mặt hàng. Quyền số này được lấy từ hệ thống tài khoản quốc gia và điều tra chi tiêu hộ gia đình.

Liên kết chuỗi cũng được thực hiện hàng năm với tháng 12 là tháng liên kết. Các chỉ số chuỗi được sử dụng để tính đến những thay đổi hàng năm về trọng số đối với các quốc gia và sản phẩm.

Chỉ số dạng chuỗi được xác định thông qua 3 bước tính. Trước hết chia giá trị tại mỗi tháng cho giá trị của tháng tương ứng năm trước đó. Sau đó, tiến hành tổng hợp chuỗi bằng phương pháp bình quân số học có trọng số. Nghĩa là, nhân mỗi giá trị hàng tháng không xác định được tính ở bước 1 với trọng số của nó và chia kết quả cho tổng trọng số của các mặt hàng được tổng hợp. Kết quả thu được ở bước 2 tiếp tục được thực hiện liên kết chuỗi bằng cách nhân giá trị của tổng của tháng 12 trước đó với kết quả thu được ở bước 2.²

Đối với quy trình tổng hợp chỉ số HICP cho nhóm quốc gia nhìn chung sẽ giống với quy trình tổng hợp các sản phẩm quốc gia. Tuy nhiên, chỉ có bước thứ hai, bao gồm tổng

² Xem thêm tại <https://ec.europa.eu/eurostat/web/hicp/faq> mục *What is the procedure for the aggregation of indices?*

hợp của chuỗi không xác định, là khác: số liệu hàng tháng không xác định cần được nhân với cả trọng lượng sản phẩm và trọng lượng quốc gia.

Công thức tính tỷ lệ HICP thay đổi hàng năm

Tỷ lệ thay đổi hàng năm đo lường sự thay đổi của chỉ số giữa tháng hiện tại và cùng tháng của năm trước. Tỷ lệ thay đổi hàng năm (A) cho năm t, tháng m được tính như sau:

$$A_m^{t,t-1} = \left(\frac{I_m^t}{I_m^{t-1}} - 1 \right) \cdot 100$$

Ví dụ: tỷ lệ thay đổi hàng năm giữa tháng 2 năm 2019 và tháng 2 năm 2018 là:

$$A_{Feb}^{2019,2018} = \left(\frac{I_{Feb}^{2019}}{I_{Feb}^{2018}} - 1 \right) \cdot 100$$

Công thức tính tỷ lệ HICP thay đổi hàng tháng

Tỷ lệ thay đổi hàng tháng đo lường sự thay đổi của chỉ số giữa tháng hiện tại và tháng trước đó. Tỷ lệ thay đổi hàng tháng (M) cho năm t, tháng m được tính như sau:

$$M_{m,m-1}^t = \left(\frac{I_m^t}{I_{m-1}^t} - 1 \right) \cdot 100$$

Ví dụ: tỷ lệ thay đổi hàng tháng từ tháng 2 đến tháng 1 năm 2019:

$$M_{Feb,Jan}^{2019} = \left(\frac{I_{Feb}^{2019}}{I_{Jan}^{2019}} - 1 \right) \cdot 100$$

Công thức tính tỷ lệ HICP thay đổi trung bình trong 12 tháng

Tỷ lệ thay đổi trung bình trong 12 tháng được thu thập trực tiếp từ chuỗi dựa trên các chỉ số trung bình hàng năm. Tỷ lệ thay đổi

(TM) trung bình trong 12 tháng cho khoảng thời gian 12 tháng kết thúc vào tháng trước (m = 12) của năm t được xác định là:

$$TM_m^t = \left[\frac{(I_m^t + I_{m-1}^t + \dots + I_{m-11}^t)}{(I_m^{t-1} + I_{m-1}^{t-1} + \dots + I_{m-1}^{t-1})} \right] \cdot 100$$

Ví dụ, tỷ lệ thay đổi trung bình trong 12 tháng cho giai đoạn kết thúc vào tháng 10 năm 2016 có thể được tính như sau:

$$TM_{Oct}^{2016} = \left[\frac{(I_{Oct}^{2016} + I_{Sep}^{2016} + \dots + I_{Nov}^{2016})}{(I_{Oct}^{2015} + I_{Sep}^{2015} + \dots + I_{Nov}^{2014})} \right] \cdot 100$$

Kết luận:

Như vậy, bài viết trên đã cung cấp một số hiểu biết cơ bản về chỉ số hài hòa giá, phương pháp tính toán và so sánh một số điểm khác biệt của chỉ tiêu này với chỉ số giá tiêu dùng CPI hiện nay.

Về cơ bản HICP cũng có bản chất là giống như CPI, đo lường mức độ biến động giá cả của chi tiêu cuối cùng hộ gia đình. Tuy nhiên HICP, một chỉ tiêu được sáng lập bởi cơ quan thống kê châu Âu, với phương pháp tính toán hài hòa giá, giúp cho việc so sánh mức độ lạm phát của các quốc gia trở lên hiệu quả hơn. Hiện nay HICP đã và đang được sử dụng bởi các quốc gia thành viên châu Âu xây dựng, phát triển, và sử dụng trong việc đánh giá hiệu quả chính sách chung của khu vực.

Hiện nay chỉ số hài hòa giá mới được sử dụng và tính toán ở khu vực các quốc gia thành viên châu Âu. Ở Việt Nam nói riêng và ASEAN nói chung mới chỉ tính toán và công bố chỉ số giá CPI, do rở hàng hóa của mỗi nước khác nhau nên việc so sánh mang tính tương đối. Nhằm so sánh mức độ biến động

giá giữa các quốc gia trong khu vực, Việt Nam cần nghiên cứu và đề xuất cơ quan thống kê ASEAN xây dựng chỉ số hài hòa giá HICP để so sánh các nước trong cùng khu vực.

Nguồn tham khảo:

1. <https://stat.gov.pl/en/topics/prices-trade/price-indices/harmonized-indices-of-consumer-prices-hicp,15,1.html>
2. <https://ec.europa.eu/eurostat/web/hicp/faq>
3. <https://ec.europa.eu/eurostat/documents/3859598/9479325/KS-GQ-17-015-TOC.pdf/ac501398-91df-450e-8239-2aa8bd4b97b9>
4. <https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/PDF/?uri=CELEX:32016R0792&rid=1>
5. <https://www.cso.ie/en/media/csoie/methods/consumerpriceindex/comparepciandhicp16.pdf>
6. <https://www.ilo.org/public/english/bureau/stat/download/cpi/corrections/annex1.pdf>